TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 131/2019/HNGĐ-ST Ngày 29-7-2019 V/v tranh chấp ly hôn	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thành Biên

Bà Vũ Thị Minh Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị H - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 137/2018/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2018 về tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1729/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2019 và Thông báo thay đổi lịch phiên tòa số 2755/2019/TB-TA ngày 15 tháng 7 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn QM 2, xã ĐH, huyện KT, thành phố Hải Phòng.

- *Bị đơn:* Anh Chen, Cheng - Hsun, sinh năm 1978; nơi cư trú: Số nhà 5, đoạn 2, phố Viêm Kim, cụm 010, thôn Phố Bình, xã Tam Chi, Đài Bắc, Lãnh thổ Đài Loan (Trung Quốc).

Chị Nguyễn Thị H có mặt, anh Chen, Cheng - Hsun vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 19/7/2018 nguyên đơn là chị Nguyễn Thị H trình bày:

Chị Nguyễn Thị H và anh Chen, Cheng - Hsun kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Sở Tư pháp, thành phố Hải Phòng vào ngày 17/4/ 2009. Sau khi kết hôn, chị Nguyễn Thị H sang Đài Loan đoàn tụ chùng anh Chen, Cheng - Hsun. Sau gần 7 năm chung sống thì anh chị phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân

do bất đồng lối sống, phong cách sống, anh chị không chia sẻ những khó khăn trong công việc làm ăn nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau, xúc phạm lẫn nhau. Tháng 12/2015 chị Nguyễn Thị H trở về Việt Nam. Từ đó đến nay, chị Nguyễn Thị H và anh Chen, Cheng - Hsun không còn liên lạc và không quan tâm đến nhau. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, nên chị Nguyễn Thị H xin ly hôn anh Chen, Cheng - Hsun.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Chen, Cheng - Hsun có 02 chung tên là Chen, Ly Ting, sinh ngày 27/12/2011 và Chen, Yu - Hsiang, sinh ngày 20/5/2015. Hiện nay cháu Chen, Ly Ting đang ở với bố là anh Chen, Cheng - Hsun tại Đài Loan, còn cháu Chen, Yu - Hsiang hiện đang ở cùng với chị tại Việt Nam. Khi ly hôn chị H đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng giao con chung là Chen, Yu - Hsiang cho chị trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi, còn cháu Chen, Ly Ting giao cho bố cháu là anh Chen, Cheng - Hsun trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H khai anh chị không có tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Chen, Cheng - Hsun:

Anh Chen, Cheng - Hsun là công dân Đài Loan và hiện đang cư trú tại Đài Loan, Tòa án đã tiến hành ủy thác tư pháp để tống đạt thông báo thụ lý vụ án và thông báo về việc cung cấp lời khai cho Tòa án đối với anh Chen, Cheng - Hsun theo địa chỉ chị H cung cấp. Tuy nhiên việc ủy thác không có có kết quả vì địa chỉ của anh Chen, Cheng - Hsun không chính xác. Tòa án yêu cầu chị H cung cấp địa chỉ của anh Chen, Cheng - Hsun tại Đài Loan nhưng ngoài địa chỉ chị H đã cung cấp thì chị không biết bất kỳ địa chỉ nào khác của anh Chen, Cheng - Hsun. Ngày 18/6/2019, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành đăng cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tối cao theo điểm c khoản 6 Điều 477 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Nguyễn Thị H có mặt tại phiên tòa vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Chen, Cheng - Hsun. Bị đơn anh Chen, Cheng - Hsun vắng mặt tại phiên tòa đã được chủ tọa phiên tòa công bố lý do đương sự vắng mặt, công bố tóm tắt tài liệu, chứng cứ có liên quan trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

- Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định về quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, khoản 1 Điều 37, khoản 4 Điều 147, điểm đ khoản 1 Điều 469, Điều 477, Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án; Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 và Điều 127 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H, xử: Về quan hệ hôn nhân: Xét tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài vì vậy cần chấp nhận và xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Chen, Cheng - Hsun. Về con chung: Giao cháu Chen, Yu - Hsing cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, cháu Chen, Ly - Ting cho anh Chen, Cheng - Hsun trực tiếp nuôi dưỡng; không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Về tài sản: đương sự không yêu cầu, nên không phải giải. Về án phí, chi phí ủy thác tư pháp: Chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài theo quy định của pháp luật. Về quyền kháng cáo bản án: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Chị Nguyễn Thị H, hiện đang cư trú tại thành phố Hải Phòng có đơn xin ly hôn anh Chen, Cheng - Hsun hiện đang cư trú tại Đài Loan, theo quy định tại khoản 3 Điều 35, khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Bị đơn là anh Chen, Cheng - Hsun vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ điểm c khoản 6 Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

- Về nội dung:

[3] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Chen, Cheng - Hsun kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Sở Tư pháp, thành phố Hải Phòng vào ngày 17/4/2009, theo quy định tại Điều 9, Điều 11 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2000 đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình giải quyết vụ án chị H trình bày cuốc sống sau gần 7 năm chung sống do bất đồng quan điểm, anh chị không chia sẻ những khó khăn trong công việc làm ăn nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau, xúc phạm lẫn nhau. Tháng 12/2015 chị H cùng cháu Chen, Yu - Hsiang trở về Việt Nam sinh sống và không sang Đài Loan chung sống với anh Chen, Cheng - Hsun. Như vậy, chứng tỏ mâu thuẫn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Chen, Cheng - Hsun đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc chị Nguyễn Thị H xin ly hôn với anh Chen, Cheng - Hsun là hoàn toàn chính đáng. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 127 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Chen, Cheng - Hsun.

[4] Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Chen, Cheng - Hsun có 02

chung là Chen Ly Ting, sinh ngày 27/12/2011 và Chen Yu Hsiang, sinh ngày 20/5/2015. Hiện nay cháu Chen, Ly Ting đang ở với bố là anh Chen, Cheng - Hsun tại Đài Loan, còn cháu Chen, Yu - Hsiang hiện đang ở cùng với chị H tại Việt Nam. Khi ly hôn chị H đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con tên là Chen, Yu - Hsiang cho đến khi đủ 18 tuổi, giao con tên là Chen, Ly Ting cho anh Chen, Cheng - Hsun trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi. Việc cấp dưỡng nuôi con chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đề nghị của chị H về việc nuôi con là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con của chị H.

[5] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí dân sự sơ thẩm và lệ phí ủy thác tư pháp:

[6] Chị Nguyễn Thị H là nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và lệ phí ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo của các đương sự:

[7] Chị Nguyễn Thị H và anh Chen, Cheng - Hsun được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 153, Điều 207, Điều 273, điểm d khoản 1 Điều 469, khoản 3 Điều 474, điểm c khoản 6 Điều 477, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83, Điều 127 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Chen, Cheng - Hsun.

2. Về con chung: Giao con chung tên là Chen, Yu - Hsiang, sinh ngày 20/5/2015 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung là Chen, Ly Ting, sinh ngày 27/12/2011 cho anh Chen, Cheng - Hsun trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con chị H không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

3. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí và chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài:

- Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010797 ngày 15 tháng 8 năm 2018 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Chị Nguyễn Thị H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài, nhưng được trừ vào 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp đã nộp theo biên lai số 0009156 ngày 22 tháng 11 năm 2018 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ.

- Chị Nguyễn Thị H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) lệ phí ủy thác tư pháp để tống đạt bản án theo Thông báo nộp phí thực hiện ủy thác tư pháp số 2981/TB-TA ngày 29/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

5. Về quyền kháng cáo của các đương sự:

Chị Nguyễn Thị H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Chen, Cheng - Hsun được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Biên **Vũ Thị Minh Nguyệt** **Vũ Thị Thu Hà**

Nơi nhận:
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Thu Hà